

*Thanh Sơn, ngày 26 tháng 01 năm 2022*

Số: 16/2022/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 04/2022/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh – Sinh năm 1986

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh Vũ – Sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu Đồng Phong, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị Minh và anh Nguyễn Anh Vũ.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Minh và anh Nguyễn Anh Vũ xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Anh Văn – Sinh ngày 04/04/2004, cháu Nguyễn Văn Học – Sinh ngày 23/11/2007. Nay ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận: Giao cho anh Nguyễn Anh Vũ được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Nguyễn Anh Văn – Sinh ngày 04/04/2004, cháu Nguyễn Văn Học – Sinh ngày 23/11/2007 đến khi các con chung thành niên. Chị Minh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Vũ tự nguyện không có yêu cầu.

Sau ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Nguyễn Thị Minh và anh Nguyễn Anh Vũ đều khẳng định hai bên tự nguyện thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Minh đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0006682 ngày 05/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Trả lại cho chị Minh 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 – Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- Các đ-ơng sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã Thạch Khoán
- L-u HSVA.

**Thẩm phán**

Đã ký

**Trần Thị Duyên Hòa**